**I. MA TRẬN KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023**

**Môn: Ngữ văn – Lớp 6**

**Thời gian:** 90 phút *(không kể thời gian giao đề)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị KT** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** | | | **Tỉ lệ % tổng điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | **Số CH** | | ***Thời gian (phút)*** |
| **Số CH** | ***Thời gian (phút)*** | **Số CH** | ***Thời gian (phút)*** | **Số CH** | ***Thời gian (phút)*** | **Số CH** | ***Thời gian (phút)*** | **TN** | **TL** |
| 1 | Đọc hiểu | Truyện | 4TN | *10* | 4TN | *15* | 2TL | *20* | 0 |  | 10 |  | *45* | **60** |
| 2 | Viết | Đóng vai nhân vật kể lại một truyện cổ tích | 1\* |  | 1\* |  | 1\* |  | 1\* | *45* |  | 1 | *45* | **40** |
| Tỷ lệ % | |  | 20+10 |  | 25+10 |  | 15+10 |  | 10 |  | 60 | 40 | *90* | **100** |
| Tổng | |  | 30% | | 35% | | 25% | | 10% | | 60% | 40% |  |
| **Tỷ lệ chung** | |  | **65%** | | | | **35%** | | | | **100%** | |  |

**II. BẢNG ĐẶC TẢ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023**

**Môn: Ngữ văn – Lớp 6**

**Thời gian:** 90 phút *(không kể thời gian giao đề)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/**  **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận Dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc** | Truyện truyền thuyết | **Nhận biết:**  - Nhận biết được thể loại, xác định được ngôi kể và phương thức biểu đạt.  - Xác định biện pháp tu từ.  **Thông hiểu:**  - Các chi tiết tưởng tượng kỳ ảo.  - Nắm được ý nghĩa các sự việc chính và chủ đề đoạn trích.  - Hiểu được diễn biến cốt truyện,.  -**Vận dụng**:  - Trình bày được những cảm nhận sâu sắc về đoạn trích và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân qua chủ đề | 4 TN | 4 TN | 2 TL |  |
| **2** | **Viết** | Đóng vai nhân vật kể lại một truyện cổ tích | **Nhận biết:** Nhận biết được yêu cầu của đề về kiểu văn bản, về nội dung tự sự.  **Thông hiểu:** Viết đúng về nội dung,về hình thức (từ ngữ, diễn đạt, bố cục văn bản)  **Vận dụng:** Viết được bài văn đóng vai nhân vật kể lại một truyện cổ tích.  **Vận dụng cao:** Viết được bài văn đóng vai nhân vật kể lại một truyện cổ tích. Sử dụng ngôi thứ nhất kể bằng lời văn của bản thân trên cơ sở tôn trọng cốt truyện dân gian. Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, chi tiết, lời kể chuyện, lời đối thoại, độc thoại… | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL |
| **Tổng** | | |  | **4TN** | **4TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | **30** | **45** | **25** | **10** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **65** | | **35** | |

**ĐỀ CHÍNH THỨC:**

**Phần I. ĐỌC HIỂU** *(6,0 điểm)*

**Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:**

*Bấy giờ, ở vùng núi cao phương Bắc, có nàng Âu Cơ thuộc dòng họ Thần Nông, xinh đẹp tuyệt trần. Nghe tiếng vùng đất Lạc có nhiều hoa thơm cỏ lạ, nàng bèn tìm đến thăm. Âu Cơ và Lạc Long Quân gặp nhau, đem lòng yêu nhau rồi trở thành vợ chồng, cùng chung sống trên cạn ở cung điện Long Trang.*

*Ít lâu sau, Âu Cơ có mang. Đến kì sinh, chuyện thật lạ, nàng sinh ra một cái bọc trăm trứng; trăm trứng nở ra một trăm người con hồng hào, đẹp đẽ lạ thường. Đàn con không cần bú mớm mà tự lớn lên như thổi, mặt mũi khôi ngô, khỏe mạnh như thần.*

*Thế rồi một hôm, Lạc Long Quân vốn quen ở nước, cảm thấy mình không thể sống mãi trên cạn được, đành từ biệt Âu Cơ và đàn con để trở về thủy cung với mẹ. Âu Cơ ở lại một mình nuôi đàn con, tháng ngày chờ mong, buồn tủi. Cuối cùng nàng gọi chồng lên và than thở:*

*– Sao chàng bỏ thiếp mà đi, không cùng thiếp nuôi đàn con nhỏ?*

*Lạc Long Quân nói:*

*– Ta vốn nòi rồng ở miền nước thẳm, nàng là giòng tiên ở chốn non cao. Kẻ ở cạn, người ở nước, tính tình tập quán khác nhau, khó mà ăn ở cùng nhau một nơi lâu dài được. Nay ta đưa năm mươi con xuống biển, nàng đưa năm mươi con lên núi, chia nhau cai quản các phương. Kẻ miền núi, người miền biển, khi có việc gì thì giúp đỡ lẫn nhau, đừng quên lời hẹn.*

*Âu Cơ và trăm con nghe theo, rồi cùng nhau chia tay nhau lên đường.*

*Người con trưởng được tôn lên làm vua, lấy hiệu là Hùng Vương, đóng đô ở đất Phong Châu, đặt tên nước là Văn Lang. Triều đình có tướng văn, tướng võ, con trai vua gọi là quan lang, con gái vua gọi là mị nương, khi cha chết thì được truyền ngôi cho con trưởng, mười mấy đời truyền nối ngôi vua đều lấy danh hiệu Hùng Vương, không hề thay đổi.*

*Cũng bởi sự tích này mà về sau, người Việt Nam ta con cháu vua Hùng, thường nhắc đến nguồn gốc của mình là*[*con Rồng cháu Tiên*](https://truyendangian.com/truyen-thuyet-con-rong-chau-tien-tram-trung-no-tram-con/)*.*

(***Con Rồng cháu Tiên****–*

*Nguồn: Văn 6, tập 1, trang 6, NXB Giáo dục – 1989)*

**\* Ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đúng cho các câu hỏi từ câu 1 đến câu 7** *(mỗi đáp án đúng được 0,5 điểm):*

**Câu 1.** Truyện ***“Con Rồng cháu Tiên***” thuộc thể loại nào?

A.Truyện cổ tích B. Truyện đồng thoại

C. Truyện truyền thuyết D. Truyện thần thoại

**Câu 2.** Câu chuyện trên được kể theo ngôi thứ mấy?

A. Ngôi thứ nhất B. Ngôi thứ ba

C. Ngôi thứ hai D. Cả ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba

**Câu 3.**Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích là:

A. Miêu tả B. Biểu cảm C. Tự sự D. Nghị luận

**Câu 4.** Câu văn ***“Đàn con không cần bú mớm mà tự lớn lên như thổi, mặt mũi khôi ngô, khỏe mạnh như thần”*** sử dụng biện pháp tu từ nào*?*

A. So sánhB. Nhân hóaC.Ẩndụ D. Hoán dụ.

**Câu 5.** Trong đoạn trích trên, những chi tiết nào là tưởng tượng, kì ảo?

A. Âu Cơ ở lại một mình nuôi đàn con, tháng ngày chờ mong, buồn tủi.

B. Nghe tiếng vùng đất Lạc có nhiều hoa thơm cỏ lạ, nàng bèn tìm đến thăm.

C. Âu Cơ và Lạc Long Quân gặp nhau, đem lòng yêu nhau rồi trở thành vợ chồng.

D. Âu Cơ sinh ra một cái bọc trăm trứng, trăm trứng nở ra một trăm người con hồng hào, đẹp đẽ lạ thường.

**Câu 6.** Chi tiết ***“Năm mươi con theo cha xuống biển, năm mươi con theo mẹ lên non, khi có việc thì nương tựa lẫn nhau”*** thể hiện điều gì?

A. Ước nguyện đoàn kết, gắn kết trong cộng đồng dân tộc Việt Nam.

B. Tinh thần yêu nước của nhân dân ta.

C. Truyền thống chống giặc ngoại xâm của nhân dân ta.

D. Giải thích tại sao nhân dân Việt Nam hiện nay vừa sống trên núi, vừa sống ở vùng đồng bằng.

**Câu 7.** Truyện ***“Con Rồng cháu Tiên***” ra đời nhằm mục đích gì?

A. Kể về những câu chuyện thần kì, có thật và được truyền từ đời này qua đời khác.

B. Giải thích nguồn gốc cộng đồng người Việt Nam và các dân tộc trên lãnh thổ nước ta.

C. Dựng lại bức tranh lịch sử nước ta trong buổi đầu dựng nước của các vua Hùng.

D. Nêu cao tinh thần yêu nước chống giặc ngoại xâm của dân tộc Việt Nam.

**Câu 8** *(1điểm).* Sắp xếp các chi tiết, sự việc sau đây theo đúng trình tự cốt truyện:

1. Âu Cơ sinh ra cái bọc trăm trứng, trăm trứng nở ra một trăm người con.
2. Lạc Long Quân và Âu Cơ gặp nhau, kết duyên vợ chồng.
3. Lạc Long Quân và Âu Cơ chia tay, Lạc Long Quân về thủy cung.
4. Năm mươi con theo cha xuống biển, năm mươi con theo mẹ lên núi.

**Câu 9** *(0,75 điểm).* Là người Việt Nam em có suy nghĩ gì về nguồn gốc của dân tộc mình từ văn bản trên?

**Câu 10** *(0,75 điểm)* Qua câu chuyện ***“Con Rồng cháu Tiên***” em thấy mình cần phải làm gì để xứng đáng là con cháu của Rồng Tiên?

**Phần II. VIẾT** *(4,0 điểm)* Đóng vai nhân vật kể lại một truyện cổ tích.

*................ Hết ...............*

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | **C** | 0,5 |
| **2** | **B** | 0,5 |
| **3** | **C** | 0,5 |
| **4** | **A** | 0,5 |
| **5** | **D** | 0,5 |
| **6** | **A** | 0,5 |
| **7** | **B** | 0,5 |
| **8** | Sắp xếp các chi tiết, sự việc sau đây theo đúng trình tự cốt truyện: B-A-C-D | 1.0 |
|  | **9** | HS có thể trả lời bằng các diễn đạt khác nhau nhưng đảm bảo ý sau:  - Dân tộc Việt Nam ta ngày nay đều là con cháu của vua Hùng.  - Đều có có nguồn gốc cao quý là nòi rồng giống Rồng Tiên.  - Chúng ta có quyền tự hào về nguồn gốc cao quý của dân tộc mình đồng thời biết đoàn kết, quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau… | 0.75 |
|  | **10** | *GV chấm linh hoạt tôn trọng ý kiến riêng của HS (nhưng phải phù hợp)*  HS tự rút ra trách nhiệm về nhận thức và hành động của bản thân đối với gia đình, quê hương đất nước. Có thể nêu một số ý sau:  - Chúng ta nên biết ơn những thế hệ đi trước , giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc…  - Lễ phép , hiếu thảo với ông bà, cha mẹ ....  - Làm nhiều việc tốt, chăm chỉ học hành, nỗ lực phấn đấu, cố gắng học tập thật tốt để sau này có thể giúp ích cho xã hội….  ***Mức 1: Hs trả lời được 3 ý trên***  ***Mức 2: Hs trả lời được ít nhất 2 ý***  ***Mức 3: Hs hiểu nhưng diễn đạt chưa rõ ràng***  ***Mức 4: Hs bỏ giấy trắng hoặc lạc đề.*** | 0,75  0,5  0,25  0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | 1. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự* | 0,25 |
|  | 1. *Xác định đúng yêu cầu của đề:* Đóng vai nhân vật kể lại một truyện cổ tích. | 0,25 |
|  | *c.* Học sinh viết bài văn đảm bảo các yêu cầu theo các ý sau:  **\* Mở bài:** Giới thiệu được truyện cổ tích  **\* Thân bài:**  Giới thiệu thời gian, không gian xảy ra câu chuyện và những nhân vật có liên quan.  - Kể lại các sự việc có trong câu chuyện theo trình tự hợp lí (thời gian, không gian, nguyên nhân – diễn biến – kết quả, mức độ quan trọng của sự việc….)  + Sự việc 1…….  + Sự việc 2…….  + Sự việc 3…….  **-** Sử dụng các chi tiết miêu tả cụ thể thời gian, không gian, nhân vật và diễn biến câu chuyện  **\* Kết bài:**  - Thể hiện cảm xúc của người viết trước sự việc được kể, rút ra được ý nghĩa của câu truyện. | 0,5  2.0  0,5 |
|  | 1. *Chính tả, ngữ pháp:*   Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt | 0,25 |
|  | 1. *Sáng tạo:*Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0,25 |